

Quảng Nam, ngày 9 tháng 4 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kết quả hoạt động kiểm soát tại Công ty cổ phần Thủy điện A Vương năm 2018 như sau:

I. Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát

1. Nhân sự, thù lao Ban kiểm soát

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 các Ông/Bà có tên sau được bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023:

- Ông : Nguyễn Thiện TB kiểm soát
- Ông: Phan Công Tuyển TV Ban kiểm soát
- Ông: Nguyễn Phước Lễ TV Ban kiểm soát

Thù lao của ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông 2018 thông qua và thực hiện theo đúng quy định.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2018 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Tổ chức các cuộc họp định kỳ, tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất để nắm bắt tình hình điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp định kỳ hàng quý của Ban kiểm soát đã đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch. Ngoài việc thẩm định báo cáo tài chính, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát gián tiếp và trực tiếp về các vấn đề liên quan đến việc sử dụng đất, tài sản, tình hình sử dụng vốn và tiền nhàn rỗi, tình hình hoạt động các dịch vụ bên ngoài.

3. Đánh giá các đề xuất kiến nghị của Ban kiểm soát

Các đề xuất kiến nghị của Ban kiểm soát thông qua các biên bản kiểm soát, góp ý trong các cuộc họp giao ban đã được Công ty xem xét chỉ đạo thực hiện, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Tình hình sử dụng đất:

Đối với khu đất tại xã Đại Nghĩa, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam. Hiện tại Công ty đã hoàn thiện hồ sơ bàn giao 1 phần cho UBND Tỉnh Quảng Nam và thu hồi giá trị đầu tư ban đầu.

Đối với Lô đất tại đường Nguyễn Văn Linh, TP Đà Nẵng Công ty đang lập kế hoạch sử dụng để phát huy hiệu quả.

- Quản trị dòng tiền:

Công ty đã sử dụng dòng tiền hiệu quả, qua kiểm tra Chúng tôi nhận thấy trong những năm từ năm 2014 đến năm 2018 Công ty đã tận dụng dòng tiền nhàn rỗi thu từ giá điện được profile để trả nợ vay dài hạn, vì vậy hệ số thanh toán ngắn hạn trong các năm luôn lớn hơn 1 đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Đối với các khoản tiền nhàn rỗi, căn cứ kế hoạch tài chính Công ty tiến hành chào lãi suất tiền gửi có kỳ hạn các Ngân hàng thương mại được xếp hạng uy tín để tạo thu nhập tài chính.

- Công tác sửa chữa lớn: Công ty đã thực hiện theo kế hoạch việc triển khai đã tuân thủ các quy định, quy trình sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên, trình tự triển khai thực hiện sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên trong năm 2018 của AVC là phù hợp với quy định Pháp lý hiện hành.

- Công tác khắc phục tồn tại qua các đợt kiểm tra của Tổng công ty Phát điện 2: Công ty đã xử lý, khắc phục tồn tại theo các văn bản kiến nghị của các Đoàn kiểm tra về tình hình công nợ, công tác phí, tiền lương và chứng từ kế toán.

- Quản lý công nợ: Chủ yếu công nợ phải thu khách hàng của các hợp đồng dịch vụ. Qua các lần họp giao ban Công ty đã có đơn đốc các đơn vị theo dõi thực hiện thu hồi nợ hiện tại số dư nợ đã giảm đáng kể.

II. Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban điều hành

Ban điều hành và cán bộ quản lý khác đã chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện hoàn thành các nội dung cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 cụ thể:

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban TGD

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định, các cuộc họp HĐQT đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và Nghị quyết chỉ đạo ban điều hành thực hiện.

- Trong năm 2018 HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo đúng thẩm quyền. HĐQT đã ban hành các Quy chế, Quy định về quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các quy chế được ban hành cụ thể, phù hợp với quy định của Pháp luật và đáp ứng được yêu cầu quản lý của Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các Văn bản pháp lý liên quan; tạo niềm tin đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 2, địa phương, Bộ, Ngành quản lý liên quan. Công ty đã hoạt động ngày càng hiệu quả, phát triển, tạo được niềm tin cho toàn bộ CBCNV và các cổ đông.

- HĐQT chỉ đạo hoạt động Công ty thông qua Nghị quyết và Quyết định; tổ chức tốt ĐHCĐ thường niên hàng năm; đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, cổ tức và phương án chi trả cổ tức; định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc thực hiện kế hoạch SXKD quý và

năm; phê duyệt kế hoạch và quyết toán quỹ lương Công ty và các nội dung khác...

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch, Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm. Ban Tổng giám đốc đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD đảm bảo công khai, minh bạch. Ban kiểm soát chưa phát hiện điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD, tình hình Tài chính năm 2018

2.1 Đánh giá các chỉ tiêu so với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018

Sản lượng điện sản xuất năm 2018 là 579,7 triệu kWh, đạt 89,88% kế hoạch nguyên nhân chủ yếu do tình hình thủy văn trong năm 2018 không thuận lợi, lưu lượng nước về hồ thấp.

Tổng doanh thu năm 2018 là 672 tỷ đạt 100,9%, mặc dù sản lượng không hoàn thành kế hoạch nhưng nhờ công tác thị trường điện bán điện giá tối ưu và ký kết nhiều hợp đồng dịch vụ bên ngoài nên doanh thu vẫn đảm bảo hoàn thành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018.

Tổng chi phí năm 2018 là 498,7 tỷ đạt 97,06%, do việc tiết kiệm chi phí vận hành và chi phí lãi vay giảm do trả nợ trước hạn.

Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2018 là 173,3 tỷ đạt 113,94%

2.2 Công tác Tài chính, kế toán

Công tác kế toán Công ty đã thực hiện theo đúng quy định theo Chế độ kế toán hiện hành của Bộ tài chính.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính đã tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định của Tập đoàn điện lực Việt Nam, Tổng công ty Phát điện 2.

Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG. Sau khi thẩm tra Ban kiểm soát hoàn toàn thống nhất với báo cáo đã kiểm toán.

2.3 Số liệu kết quả hoạt động kinh doanh năm, tài chính năm 2018

Biểu 1: Kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Nội dung	Thực hiện 2017 (THNT)	Kế hoạch 2018 (KH)	Thực hiện 2018 (TH)	Tỷ lệ % (TH/THNT)	Tỷ lệ % (TH/KH)
I	Tổng doanh thu	894,701	665,880	671,989	75,11%	100,92%
1	DT HĐ SXKD điện	867,654	637,329	638,749	73,62%	100,22%
2	DT HĐ tài chính	6,708	17,881	16,774	250,06%	93,81%
3	DT khác	20,339	10,67	16,466	80,96%	154,32%
II	Tổng chi phí	521,062	513,820	498,736	95,72%	97,06%
1	CP HĐ SXKD điện	521,948	503,348	483,373	92,61%	96,03%
2	CP HĐ tài chính	-19,977	0	0,387		
3	CP khác	19,091	10,472	14,976	78,44%	143,01%
III	Tổng LN trước thuế	373,639	152,060	173,253	46,37%	113,94%
1	LN HĐ SXKD điện	345,706	133,981	155,3755	44,94%	115,97%
2	LN HĐ tài chính	26,685	17,881	16,387	61,41%	91,64%
3	LN khác	1,248	0,198	1,491	119,43%	752,78%
IV	Tổng LN sau thuế	350,810	145,317	162,01	46,18%	111,49%

Biểu 2 Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2018

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
A – TÀI SẢN NGẮN HẠN	345,915	410,627	-64,712	84%
Tiền và các khoản tương đương tiền	186,800	299,252	-112,452	62%
Các khoản phải thu ngắn hạn	47,893	104,439	-56,546	46%
Hàng tồn kho	9,791	6,609	3,182	148%
Tài sản ngắn hạn khác	1,191	327	864	365%
B – TÀI SẢN DÀI HẠN	1,343,508	1,595,103	-251,595	84%
Tài sản cố định	1,242,240	1,505,052	-262,811	83%
Tài sản dở dang dài hạn	16,965	5,237	11,728	324%
Đầu tư tài chính dài hạn	72,902	73,289	-387	99%

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
Tài sản dài hạn khác	11,401	11,526	-125	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,689,423	2,005,730	-316,307	84%
A – NỢ PHẢI TRẢ	371,183	756,226	-385,043	49%
Nợ ngắn hạn	313,608	149,975	163,633	209%
Nợ dài hạn	57,575	606,251	-548,676	9%
B – VỐN CHỦ SỞ HỮU	1,318,240	1,249,504	68,736	106%
Vốn chủ sở hữu	1,318,240	1,249,504	68,736	106%
Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	750,521	750,521		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1,689,423	2,005,730	-316,307	84%

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Tăng, giảm (%)
I	Chỉ tiêu về vốn và tài sản				
1	Vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	62.30%	78.03%	15.73%
2	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	37.70%	21.97%	-15.73%
3	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	79.53%	79.52%	0.00%
II	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2.00	0.60	-1.40
2	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	2.74	1.10	-1.63
III	Chỉ tiêu về hiệu quả sử dụng vốn				
1	Lợi nhuận trên bình quân tổng tài sản (ROA)	%	9.6%	17.5%	7.9%
2	Lợi nhuận trên bình quân vốn CSH (ROE)	%	28.1%	12.3%	-15.8%

Nhìn chung tình hình tài chính Công ty lành mạnh, tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu giảm dần đến 31/12/2018 chỉ còn 21,97%; hệ số thanh toán ngắn hạn lớn hơn 1; dòng tiền ổn định đáp ứng các khoản thanh toán nợ ngắn hạn và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tới.

III. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ của Công ty đã tạo điều kiện, cung cấp hồ sơ, tài liệu. Thường xuyên phối hợp trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty. Hoạt động của Ban kiểm soát đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh

doanh. Các đánh giá, nhận xét kiến nghị của Ban kiểm soát là khách quan, trung thực. Các kiến nghị của Ban kiểm soát đều được HĐQT, Ban điều hành xem xét, ghi nhận và thực hiện kịp thời.

IV. Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch kiểm soát năm 2019 như sau:

- Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về hoạt động của Công ty đại chúng.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng, quy chế đấu thầu, việc mua sắm VTTB của Công ty.
- Kiểm tra tính hiệu quả việc đầu tư tài chính.
- Kiểm soát việc trích lập và sử dụng các quỹ.
- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo gồm Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình SXKD, và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc;
- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát thường xuyên tại Công ty và đơn vị trực thuộc.
- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn về nghiệp vụ thanh tra, kiểm toán.

Kế hoạch chi tiết sẽ được lập sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua.

V. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với Đại hội đồng cổ đông

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019, phương hướng phát triển SXKD, kế hoạch tài chính của Công ty và các đề xuất do Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội.
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

2. Đối với Ban quản lý điều hành Công ty

- Tổ chức công tác quản lý vận hành Nhà máy Thủy điện A Vương an toàn, hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong từng ca trực, kịp thời phát hiện các trường hợp bất thường, thay thế các thiết bị có nguy cơ hư hỏng
- Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao khả năng dự báo, kịp thời phát hiện các sự cố tiềm ẩn, thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục kịp thời các sự cố đảm bảo cho các tổ máy vận hành an toàn
- Có giải pháp tối ưu trong thị trường điện để đạt doanh thu tốt nhất đồng thời đảm bảo các điều kiện quy định của Quy trình vận hành hồ chứa.
- Năm 2019 tình hình thủy văn dự báo không thuận lợi, sản lượng điện sản xuất thấp, doanh thu giảm. Công ty cần thực hiện tiết kiệm chi phí trong

mọi hoạt động của Công ty: Tiết kiệm điện tự dùng nhà máy và tại văn phòng cũng như các cơ sở sản xuất khác của Công ty, tiết kiệm văn phòng phẩm, tiết kiệm chi phí vận hành...

- Hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý tài chính tuân thủ vận dụng Quy chế quản lý tài sản và nguồn vốn trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam; Quy chế huy động vốn cho vay, cho vay lại, và bảo lãnh vay vốn trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

- Có ý kiến tham gia quản trị điều hành Công ty Cổ phần Phú Thạnh Mỹ, chủ động ý kiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh để Công ty có lợi nhuận, tăng cường giám sát nhằm thu được hiệu quả từ việc đầu tư tài chính này trong thời gian đến.

- Đẩy nhanh công tác hoàn trả khu đất không sử dụng và thu hồi khoản tiền đầu tư ban đầu tại cơ sở sản xuất Huyện Đại lộ, Tỉnh Quảng Nam; Có kế hoạch sử dụng hiệu quả lô đất tại đường Nguyễn Văn Linh, Thành phố Đà Nẵng.

- Rà soát các khoản vật tư thiết bị, tài sản đã hư hỏng lập kế hoạch thanh lý để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Tăng cường công tác thu hồi các khoản nợ phải thu khách hàng về công trình dịch vụ ngoài và các khoản tiền tạm ứng của Nhân viên Công ty.

- Thực hiện công tác tài chính, kế toán một cách chặt chẽ, tuân thủ triệt để và thường xuyên kiểm tra tránh sai sót, khắc phục các tồn tại các Đoàn kiểm tra và Ban kiểm soát nêu ra trong năm 2018.

- Đánh giá lại ảnh hưởng của giá điện mới đối với KH SXKD năm 2019 và trong dài hạn.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo công tác kiểm soát năm 2018.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT, EVNGENCO 2
- Thư ký Công ty
- Lưu: BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thiện